

**BÁO CÁO HOÀN THÀNH QUẢN LÝ DỰ ÁN
CÔNG TRÌNH/HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH**

Kính gửi: Phòng Kinh tế xã Kiến Minh

Công ty Cổ phần kiến trúc xây dựng Hải Nguyên báo cáo hoàn thành quản lý dự án công trình/hạng mục công trình với các nội dung sau:

1. Tên công trình/hạng mục công trình: Sửa chữa hệ thống kênh thủy lợi nội đồng xã Kiến Minh, thành phố Hải Phòng.

2. Địa điểm xây dựng:

- Xã Kiến Minh, thành phố Hải Phòng.

3. Tổng mức đầu tư ban đầu: 2.520.090.000 đồng;

(Bằng chữ: Hai tỷ, năm trăm hai mươi triệu không trăm chín mươi nghìn đồng.)

Trong đó:

STT	Khoản mục chi phí	Đã phê duyệt	Quyết toán	Tăng (+), Giảm (-)
1	Chi phí xây lắp	1.990.945.000	1.990.945.000	
2	Chi phí Quản lý dự án	65.073.000	65.073.000	
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	425.964.000	425.964.000	
4	Chi phí khác	37.004.000	37.004.000	
5	Dự phòng chi	1.104.000		-1.104.000
	Tổng cộng	2.520.090.000	2.518.986.000	-1.104.000

4. Danh sách các nhà thầu:

- Chủ đầu tư:	Phòng Kinh tế xã Kiến Minh
- Tư vấn QLDA:	Công ty cổ phần kiến trúc xây dựng Hải Nguyên
- Tư vấn Thiết kế:	Công ty cổ phần kiến trúc xây dựng Viễn Đông
- Tư vấn Thẩm tra:	Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và dịch vụ Hải Phòng
- Tư vấn Đấu thầu:	Không
- TV Giám sát:	Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và dịch vụ Hải Phòng
- Thi công:	Công ty TNHH xây dựng Định Sơn

- Bảo hiểm:	Không
- Kiểm toán:	Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn tài chính AFCO Việt Nam

5. Ngày khởi công và ngày hoàn thành:

- Khởi công: Ngày 06 tháng 01 năm 2026

- Hoàn thành: Ngày 28 tháng 02 năm 2026

6. Khối lượng của các loại công việc xây dựng chủ yếu đã được thực hiện:

STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng			Ghi chú
			Hợp đồng	Quyết toán	Chênh lệch	
1	Đào kênh mương, chiều rộng $\leq$ 6m, máy đào 0,8m ³ , đất cấp I	100m ³	169,170	169,170	0,0	
2	Đắp bờ kênh mương bằng thủ công, dung trọng $\leq$ 1,45 T/m ³	m ³	1.057,437	1.057,437	0,0	
3	Đắp bờ bằng máy đào có dung tích gầu 0,8m ³ , 1 máy đào - độ chặt yêu cầu K=0,85	100m ³	95,169	95,169	0,0	
4	Dọn mặt bằng thi công	100m ²	1.131,779	1.131,779	0,0	
5	Tôn chống lầy (KH 10%)	kg	2261	2261	0,0	
6	Nhân công hỗ trợ lắp ghép tấm chống lầy	công	37	37	0,0	
7	Ô tô đầu kéo + rơ moóc vận chuyển máy đào, tấm chống lầy đi và về	ca	30	30	0,0	
8	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ 5 tấn trong phạm vi $\leq$ 1000m, đất cấp II	100m ³	63,427	63,427	0,0	
9	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ 5T 5km tiếp theo trong phạm vi $\leq$ 5km, đất cấp II	100m ³	63,427	63,427	0,0	
10	Đóng cọc tre gia cố chân mái, kênh bằng máy đào 0,5m ³ , chiều dài cọc > 2,5m, đất cấp II	100m	203	203	0,0	
11	Phên tre	m ²	1708	1708	0,0	
12	Thép buộc	kg	352,2	352,2	0,0	
13	Nhân công buộc dây thép	công	12	12		

7. Đánh giá về chất lượng hạng mục công trình hoặc công trình xây dựng so với yêu cầu của thiết kế:

- Đảm bảo chất lượng, đạt yêu cầu về kỹ thuật so với hồ sơ thiết kế.

8. Báo cáo về việc đủ điều kiện để tiến hành nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng:

- Công trình đã hoàn thành đúng tiến độ theo yêu cầu của chủ đầu tư và các cơ quan quản lý nhà nước.

- Chất lượng đảm bảo. Thi công đúng quy trình quy phạm kỹ thuật.

Đề nghị Phòng Kinh tế xã Kiến Minh tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN
TRÚC XD HẢI NGUYÊN**



GIÁM ĐỐC
Trần Đình Hưng